

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026
NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG, LỚP NHÀ TRẺ B
Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Hương

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Bé và Các bạn	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát, tập kết hợp với các dụng cụ (tập với gậy, với vòng, giải lụa) Làm quen với một số bài tập thể dục nhịp điệu, Erobic, Yoga theo từng chủ đề	☆	Thực hiện các động tác hô hấp, nhóm tay, lưng, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất. - Thể dục sáng - Hô hấp: Tập hít vào thở ra. - Tay: Đưa 2 tay ra trước, hạ xuống (Tập 2Lx4N) - Bụng: Cúi người về phía trước (Tập 2Lx4N) - Chân: Ngồi xổm đứng lên (Tập 2Lx4N) - Tuần 3+4 Cho trẻ làm quen tập kết hợp với lời bài hát " Cô và mẹ"
2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy, bật/nhảy, thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	✓	- Đi trong đường hẹp. - Nhún bật về phía trước

MT5	2.4. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động chuyền, ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	✓	Ném xa bằng 1 tay về phía trước Đá bóng về phía trước
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			
MT6	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	✓	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, vẩy tay, nhào, nhón nhặt đồ vật, khuấy, đảo. - Vò, xé, - Tập khâu, luồn dây. - Buộc dây. - Múa theo nhạc - Tập cài, cởi cúc, cởi khuy Hoạt động tạo hình: Tạo hình: Dán chùm bóng bay, Nặn quả bóng Hoạt động ngoài trời: - Làm quả bóng từ giấy - Bé chơi với sỏi khu hoạt động trải nghiệm Hoạt động chiều: Dạy trẻ kỹ năng cởi, cài cúc áo
MT7	3.3. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động:	✓	- Đóng cọc bàn gỗ - Chắp ghép hình. - Xếp cạnh, chồng 3-4 khối - Tập cầm bút di màu

			- Lật mở trang sách. - Tô, vẽ Hoạt động với đồ vật: Hoạt động với đồ vật: Xếp ô tô Hoạt động chiều: - Dạy trẻ cách cầm bút sáp tập di màu. - LBT trong vở tạo hình Di màu trang phục bạn trai, bạn gái.
--	--	--	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt

MT9	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. Biết tên một số món ăn hàng ngày, một số món ăn trong ngày lễ tết, địa phương. Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh.	✓	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Luyện một số nề nếp thói quen tốt trong ăn uống (mời cô trước khi ăn, ăn từ tốn, không làm rơi vãi, tự xúc ăn, nhặt thức ăn rơi vãi vào đĩa, ăn không nói chuyện, xin cô cơm, canh) - Nhận biết một số món ăn thực phẩm đặc trưng của địa phương
MT10	1.2. Ngủ 1 giấc buổi trưa.	✓	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa ở trường. + Giờ ngủ: Tập cho trẻ ngủ 1 giấc, ngủ đúng, đủ thời gian
MT11	1.3. Luyện một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt.	✓	- Rèn một số thói quen tốt trong vệ sinh cá nhân; tập rửa tay, tập tụt quần và kéo quần khi đi vệ sinh

			- Luyện thói quen tốt trong ăn uống: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn.
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			
MT12	2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	✓	Luyện tập một số kỹ năng tự phục vụ: Tự chùi mũi; Tự cầm cốc uống nước; Tự xúc cơm ăn; nhặt cơm rơi vào đĩa, biết để bát vào rổ ... - Mặc quần áo, đi dép... - Vứt rác vào thùng rác - Tập cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. - Rèn luyện một số thói quen, thao tác đơn giản trong việc bảo vệ cơ thể như rửa tay, lau mặt, bảo vệ mắt... - Chuẩn bị chỗ ngủ. Hoạt động chiều: - Bé trải nghiệm xếp dép gọn gàng - Dạy trẻ kỹ năng lấy và cất ba lô
MT13	2.2. Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; Đi giày dép; Mặc quần áo ấm khi trời lạnh. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở: vệ sinh răng miệng, chăm sóc và bảo vệ mắt.	✓	- Chấp nhận các thói quen: + Đội mũ khi ra nắng. + Đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. - Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở: vệ sinh răng miệng, chăm sóc và bảo vệ mắt.
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn			
MT16	3.2. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.	✓	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như: Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các đồ sắc nhọn

			- Biết gọi người khác giúp đỡ khi gặp guy hiểm như: Leo trèo lên cao khi không có người lớn; Khi bị ngã; Bị các vật sắc nhọn làm xây xước và chảy máu... - Không ra khỏi lớp, ra khỏi khu vực cổng trường khi không có cô giáo hoặc người thân.; Không đi theo người lạ; - Không cho các đồ vật như hạt gạo, đất, nặn, xúc xắc vào trong miệng, mũi, tai... của mình và của bạn Hoạt động chiều: - Nhận biết những nơi có thể gây nguy hiểm trong lớp - Cho trẻ quan sát nhận biết một số vật dụng nguy hiểm cần tránh. - Cho trẻ xem hình ảnh một số nơi, hành động nguy hiểm cần tránh
--	--	--	--

II. Giáo dục phát triển nhận thức

2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi

MT18	2.1. Nói được tên, đặc điểm của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	✓	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên cô giáo, các bạn, nhóm lớp. Hoạt động chiều: - Hướng dẫn trẻ giới thiệu về bản thân
MT21	2.4. Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	☆	Tên, chức năng chính của một số bộ phận trên cơ thể: Mắt; Mũi; miệng; tay; chân, mái tóc, Hoạt động nhận biết:

			a. Nhận Biết: Mắt , miệng - b. VĐ: ô sao bé không lắc
MT23	2.6. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh lá cây, xanh dương, hồng, cam, tím, hình tròn, hình vuông, tam giác, chữ nhật theo yêu cầu.	✓	- Màu đỏ, màu xanh dương Hoạt động nhận biết: Nhận biết: Màu xanh dương Hoạt động với đồ vật: HDVĐV: Xâu vòng màu đỏ, màu xanh dương (5 E)
MT26	<i>- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. ... thực hành một số thí nghiệm đơn giản ứng dụng phương pháp Steam.</i>	✓	- Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi; Bé em; Cho em ăn; Ru em ngủ... - Chơi và sử dụng được đồ dùng đồ chơi các góc, đồ dùng học tập... Hoạt động ngoài trời: - Thí nghiệm : Phân biệt trứng sống, trứng chín(Áp dụng BT Steam) - Bé làm thí nghiệm vật chìm, nổi(ADPP Steam)
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT28	1.2. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	✓	- Nghe các bài thơ, truyện ngắn, câu đố Hoạt động làm quen văn học:

			Truyện: Vịt con đi học, Đôi bạn tốt
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			
MT29	2.1. Phát âm rõ tiếng.	✓	Nghe phát âm rõ các tiếng khác nhau, phát âm theo cô chuẩn phụ âm L-N
MT30	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3–4 tiếng. - Đọc các bài ca dao, đồng dao, hò vè đơn giản. Hoạt động làm quen văn học: Thơ: Bé đến lớp, Bạn mới Hoạt động chiều: Cho trẻ đọc bài đồng dao: Chi chi chành chành.
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			
MT31	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc. Nói được một số từ tiếng anh đơn giản	✓	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp. - Xem tranh, hình ảnh, video và gọi tên các sự vật, hoạt động của địa phương trong tranh
MT32	<i>Trẻ nhận ra và gọi tên ký hiệu thông thường</i>	✓	- Làm quen với 1 số ký hiệu các hình, đồ vật, con vật, chữ cái (ca cốc, khăn mặt, bảng bé đến lớp...) - Ký hiệu nhà vệ sinh Hoạt động chiều:

			Cho trẻ nhận biết ký hiệu cốc uống nước
MT33	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: -Chào hỏi, trò chuyện. -Bày tỏ nhu cầu của bản thân. -Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...	☆	- Tập thói quen chào hỏi lễ phép - Trò chuyện với trẻ về đồ chơi phát ra tiếng kêu. - Trò chuyện với trẻ bằng một số bức ảnh chụp trẻ chơi ở lớp, bức ảnh cá nhân trẻ. - Trò chuyện với trẻ về đôi mắt, cách giữ vệ sinh cho đôi mắt - Trò chuyện với trẻ để tạo cho trẻ tình huống và tâm thế vui vẻ, muốn nói chuyện và bày tỏ nhu cầu của mình với cô và chơi cùng bạn - Trả lời và đặt câu hỏi: “cái gì”, “làm gì”, “ở đâu”, “thế nào”, “tại sao”, “để làm gì”. Hoạt động chiều: - TC: Nu na nu nống - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi. (ADPP Montessori) - Chơi tự chọn
MT35	3.4. Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách, biết giờ sách, xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	✓	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách, biết giờ sách đúng chiều. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh
MT36	3.5. Trẻ nói tên, hoạt động một số ngày hội, ngày lễ và lễ hội của địa phương.	✓	- Tên một, hoạt động một số ngày hội, ngày lễ: Khai giảng, Trung thu, tết Nguyên đán, tết Thiếu nhi, ngày lễ hội của địa phương qua trò chuyện, tranh ảnh, video, các HĐ ngoại khóa tại trường, thăm quan trải nghiệm. Dạo chơi ngoài trời:

			-Trò chuyện về ngày khai giảng.
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân			
MT37	1.1. Nói được một vài thông tin về mình.	☆	- Nhận biết tên, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - TC: Alo Alo - Hướng dẫn trẻ giới thiệu về bản thân - Chơi tự chọn
2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi			
MT40	2.2. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	✓	- Biết một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận, sợ hãi.
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản			
MT43	3.1. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă.	✓	- Thực hiện một số hành vi văn hóa trong giao tiếp : Chào, cảm ơn, vâng dạ.... - Tập nói đủ nghe, không hét to. Lễ phép - Nói câu có từ « dạ vâng ă » Hoạt động ngoài trời: Tham quan lớp nhà trẻ A
MT44	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...). Trẻ biết hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu” thông qua một số hoạt động.	✓	- Thực hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (nấu ăn, bế em...) - Tập chăm sóc cây : tưới nước cho cây, không bẻ cành lá, ngắt hoa Trẻ nhận biết hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu” thông qua một số hoạt động

MT45	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác. Phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.	☆	- Chơi thân thiện, đoàn kết, chia sẻ, nhường nhịn với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn,, không cầu, cắn bạn. Phối hợp cùng bạn khi chơi trong nhóm - Chơi ở các góc
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			
MT47	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc, nghe một số bài hát các vùng miền.	✓	- Hát và tập vận động đơn giản theo cô, theo nhạc và bộc lộ được trạng thái cảm xúc vui tươi, hào hứng, nhẹ nhàng .. qua các bài hát - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu, các vùng miền khác nhau; nghe âm thanh của các dụng cụ. - Cảm nhận được giai điệu vui – buồn thông qua trò chơi âm nhạc Hoạt động âm nhạc: - Âm nhạc: +NDC: Dạy hát: Giấu tay - NDKH: Nghe hát: Tìm bạn thân + NDC: Dạy VĐ múa: Đi học về - NDKH: Nghe hát: Càng lớn càng ngoan +NDC: Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - NDKH: Trò chơi : Dậm chân theo nhạc
MT48	4.2. Thích tô màu, vẽ, in, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý, hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn..	✓	- Tập cầm bút di , tô màu và vẽ nguệch ngoạc, các đường nét khác nhau. - In các hình từ màu nước - Chơi với đất nặn - Tập chấm hồ, dán - Xếp hình. - Xem tranh ảnh về các chủ đề, tranh truyện.

		- Thể hiện niềm vui, thích thú khi được ngắm nhìn các sản phẩm của mình của bạn, nói được con thích bức tranh hay sản phẩm này của mình, của bạn khi được hỏi. Hoạt động tạo hình: Tạo hình : - Di màu cái váy màu đỏ Dán chùm bóng bay (Mẫu) -Nặn quả bóng (Mẫu) Xếp hình: Xếp ô tô
--	--	--

Các hoạt động không phục vụ mục tiêu

Ban giám hiệu



07/09/2025

Đã ký số

Nguyễn Thị Điệp

Giáo viên



07/09/2025

Đã ký số

Trần Thị Thu Hương